

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 06/2017/TLST-KDTM ngày 21 tháng 6 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam;

Địa chỉ: đường L, quận B, thành phố Hà Nội;

Người đại diện cho Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam: Ông Nguyễn Đức A – Giám đốc chi nhánh Ngân hàng NN & PTNT huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai là người đại diện theo ủy quyền theo Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Hội đồng thành viên Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam và Quyết định về việc bổ nhiệm cán bộ số 4165/QĐ-NHNo-TCTL ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Tổng giám đốc Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phan Văn Đ – Phó giám đốc chi nhánh Ngân hàng NN & PTNT huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Theo giấy ủy quyền số 05NHNoKP/UQ ngày 01/01/2017.

Địa chỉ: đường Đ, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Bà Ksor H, sinh năm 1978

Ông Kpă S, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng bà Ksor H và ông Kpă S công nhận còn nợ Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam số tiền gốc và tiền lãi (trong hạn và quá hạn) là 60.971.215 đồng (*sáu mươi triệu chín trăm bảy mươi một nghìn hai trăm mười lăm đồng*) tính đến ngày 03/8/2017. Trong đó số nợ gốc là: 35.000.000 đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*), số tiền lãi trong hạn là 18.966.111 đồng (*mười tám triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn một trăm mười một đồng*) và quá hạn tạm tính đến ngày 03/8/2017 là: 7.005.104 đồng (*bảy triệu không trăm lẻ năm nghìn một trăm lẻ bốn đồng*) và số tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc còn lại từ ngày 04/8/2017 cho đến khi trả hết nợ. Vợ chồng bà Ksor H và ông Kpă S thống nhất, tự nguyện liên đới hẹn trả số tiền là 60.971.215 đồng (*sáu mươi triệu chín trăm bảy mươi một nghìn hai trăm mười lăm đồng*) và số tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc còn lại từ ngày 04/8/2017 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam làm 04 đợt như sau:

- Đợt 1: Ngày 30/5/2018 trả 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*)
- Đợt 2: Ngày 30/5/2019 trả 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*)
- Đợt 3: Ngày 30/5/2020 trả 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*)
- Đợt 4: Ngày 30/5/2021 trả 15.971.215 đồng (*mười lăm triệu chín trăm bảy mươi một nghìn hai trăm mười lăm đồng*) còn lại và lãi suất phát sinh của số tiền nợ gốc tính từ ngày 04/8/2017 đến ngày trả hết nợ.

Ông Phan Văn Đ là người được uỷ quyền lại của Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam đồng ý với phương thức và thời gian trả nợ của vợ chồng bà Ksor H và ông Kpă S.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

- *Về án phí*: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm của vụ án là 3.048.560 đồng (*ba triệu không trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi đồng*). Toà án tiến hành hoà giải các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án thì chỉ phải chịu 50% mức án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.048.560 đồng x 50% = 1.524.280 đồng (*một triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi đồng*). Vợ chồng bà Ksor H và ông Kpă S thống nhất, tự nguyện liên đới nộp toàn bộ án phí là 1.524.280 đồng (*một triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi đồng*). Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam

thông qua Ngân hàng NN & PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Krông Pa (người đại diện theo uỷ quyền là ông Nguyễn Đức A) số tiền đã tạm nộp trước đây là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005884 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND t. Gia Lai;
- VKSND h. Krông Pa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h. Krông Pa;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Khắc Toàn